**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP ĐỊA LÍ 8**

**I. Tự luận**

1. Đặc điểm chung của địa hình nước ta. Kể tên các khu vực địa hình nước ta. Nêu ví dụ cụ thể

2. Đặc điểm tài nguyên khoáng sản nước ta. Nêu rõ sự phân bố các loại khoáng sản chủ yếu

3.Chứng minh khí hậu nước ta có tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa và phân hóa đa dạng

4. Vẽ và nhận xét biểu đồ khí hậu

5. Nêu đặc điểm chung và vai trò của sông ngòi nước ta

**I. Trắc nghiệm**

**Chọn đáp án đúng nhất**

**Câu 1.** Địa hình nước ta có hai hướng chính là

A. Hướng tây bắc-đông nam và hướng bắc – nam.

B. Hướng tây bắc-đông nam và hướng vòng cung.

C. Hướng nam – bắc và hướng vòng cung.

D. Hướng đông – tây và hướng nam – bắc.

**Câu 2.** Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng:

A, Lớn B, Vừa

C, Trung bình và nhỏ D, Nhỏ

**Câu 3.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua:

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

B. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

C. Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

D. Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**Câu 4.** Ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam là dãy núi :

A. Hoàng Liên Sơn B. Trường Sơn Bắc

C. Bạch Mã D. Trường Sơn Nam

**Câu 5.** Nhân tố nào là nhân tố quyết định đến sự phân hóa Đông -Tây của khí hậu nước ta:

A.Địa hình. B. Vĩ độ.

C. Kinh độ. D. Gió mùa.

**Câu 6.** Gió mùa Đông Bắc hoạt động mạnh mẽ nhất ở khu vực nào của nước ta:

A. Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ.

B. Đông Bắc và đồng bằng Bắc Bộ .

C. Tây Bắc và Bắc Trung Bộ.

D. Nam Bộ.

**Câu 7.** Hồ Hòa Bình nằm trên con sông nào?

A. Sông Mã

B. Sông Hồng

C. Sông Chảy

D. Sông Đà

**Câu 8.** Nước ta có nhiều sông suối phần lớn là:

A. Sông lớn, dài, dày đặc

B. Sông ngắn, lớn, dốc

C. Sông dài, nhiều phù sa

D. Sông nhỏ, ngắn, dốc.

**Câu 9. Đồi núi nước ta chiếm**

A. 1/2 diện tích phần đất liền. B. 2/3 phần diện tích đất liền.

C. 4/5 phần diện tích đất liền. D. 3/4 phần diện tích đất liền.

**Câu 10. Khí hậu nước ta mang tính chất**

A. Ôn hòa, nhiệt độ và lượng mưa vừa phải.

B. Nhiệt đới ẩm gió mùa.

C. Cận nhiệt đới gió mùa.

D. Lạnh giá, có tuyết rơi.

**Câu 11. Nguyên nhân làm nên tính đa dạng của khí hậu nước ta là**

A. Địa hình phân hóa đa dạng.

B. Lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang, biển ảnh hưởng sâu vào đất liền.

C. Hoàn lưu gió mùa và địa hình phân hóa.

D. Do ảnh hưởng của địa hình, hoàn lưu gió mùa và hình dạng lãnh thổ.

**Câu 12. Phần đất liền của nước ta tiếp giáp với**

A. Trung Quốc, Lào, Campuchia, Mianma.

B. Trung Quốc, Lào, Campuchia, Thái Lan.

C. Trung Quốc, Lào, Campuchia.

D. Lào, Campuchia, Thái Lan, Mianma.

**Câu 13. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện rõ qua:**

A. Nhiệt độ trung bình năm của không khí đều vượt 20oC và tăng dần từ Bắc vào Nam.

B. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt.

C. Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau.

D. Lượng mưa trung bình năm khoảng 1500-2000 mm/năm, độ ẩm không khí trung bình trên 80%.

**Câu 14. Đặc đểm thời tiết phổ biến trên cả nước vào mùa gió tây nam từ tháng 5 đến tháng 10:**

A. Nóng ẩm, mưa nhiều.  B. Nóng, khô, ít mưa.

C. Đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm. D. Lạnh và khô.

**Câu 15. Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc nhưng phần lớn các sông có đặc điểm:**

A. Nhỏ( ngắn). B. Dài. C. Rộng. D. Diện tích lưu vực lớn.

**Câu 16. Mùa lũ trên lưu vực sông Hồng từ tháng mấy đến tháng mấy?**

A. Từ tháng 5 đến tháng 10 B. Từ tháng 6 đến tháng 10

C. Từ tháng 7 đến tháng 10 D. Từ tháng 8 đến tháng 10

**Câu 17. Trên đất liền, Việt Nam có chung đường biên giới với những quốc gia nào ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A.Trung Quốc, Thái Lan, Cam-Pu-Chia. | C.Trung Quốc, Thái Lan, Lào. |
| B.Trung Quốc, Lào, Cam-Pu-Chia. | D.Trung Quốc, Thái Lan, Mi-an-ma |

**Câu 18. Dãy núi nào không thuộc vùng núi Đông Bắc ?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đông Triều. | 1. Hoành Sơn. |
| 1. Ngân Sơn. | 1. Bắc Sơn |

**Câu 19. Lãnh thổ nước ta nằm trong vành đai khí hậu**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. ôn đới. | 1. xích đạo. |
| 1. nhiệt đới. | 1. cận xích đạo. |

**Câu 20. Số giờ nắng trung bình của nước ta đạt**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 1400-3 000 giờ. | 1. 2 000- 3 000 giờ. |
| 1. 1 000- 1 200 giờ. | 1. 2 500- 3 500 giờ. |

**Câu 21. Nước ta có lượng mưa trung bình năm là bao nhiêu mm/năm?**

A. 1000-2000mm B. 1500-2000mm

C. 2000-2500mm D. 2500-3000mm

**Câu 22. Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được thể hiện qua:**

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 200C

B. Khí hậu chia làm hai mùa rõ rệt

C. Một năm có hai mùa gió có tính chất trái ngược nhau

D. Lượng mưa trung bình năm lớn từ 1500 - 2000 mm/năm

**Câu 23. Hệ thống sông có độ dài sông chính lớn nhất trên lãnh thổ nước ta là**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. sông Hồng. | 1. sông Mê Công. |
| 1. sông Mã. | 1. sông Đồng Nai |

*-------------------------Hết---------------------*